**BỘ CÔNG AN**

**BẢN TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN DỰ THẢO**

**NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

**VÀ SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VỀ DỮ LIỆU**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Quyết định số 75/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 11/01/2025 ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dữ liệu, Bộ Công an được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu. Theo đó, Bộ Công an đã xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị định và gửi xin ý kiến các Bộ, Ngành và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Đến nay, Bộ Công an đã nhận được ý kiến của:

- **17** Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác tham gia góp ý gồm: Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc Phòng, Bộ Tài Chính, Bộ Xây dựng, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ, Bộ Công Thương, Bộ Tài Nguyên và Môi trường, Văn phòng chính phủ, Ngân hàng nhà nước Việt Nam, Viện kiểm sát nhân dân Tối cao, Ủy ban Dân tộc, Đài truyền hình Việt Nam, Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trong đó, Bộ Y tế, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Ủy ban dân tộc, Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có ý kiến nhất trí với dự thảo Nghị định.

- **36** Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có ý kiến tham gia góp ý; trong đó, có **29** ý kiến nhất trí với dự thảo Nghị định.

Trên cơ sở các ý kiến góp ý, Bộ Công an tổng hợp và báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định như sau:

| **NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN** | **CHỦ THỂ**  **GÓP Ý** | **NỘI DUNG GÓP Ý** | **NỘI DUNG TIẾP THU,**  **GIẢI TRÌNH** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Dự thảo Tờ trình** | Bộ Tài nguyên và Môi trường | - Đề nghị chỉnh sửa tên Tờ trình thành “*Dự thảo Nghị định quy định hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu*”.  - Về mục đích (mục 1 phần II), đề nghị bổ sung các nội dung được Luật Dữ liệu giao Chính phủ quy định chi tiết. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý tên Tờ trình đảm bảo phù hợp với quy định tại mẫu Tờ trình ban hành kèm theo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đối với ý kiến đề nghị bổ sung các nội dung được Luật Dữ liệu giao Chính phủ quy định chi tiết vào mục 1 phần II về mục đích xây dựng Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo thấy rằng nội dung này đã được nêu tại mục 2 phần I về cơ sở pháp lý ban hành Nghị định. Do đó, đề nghị không bổ sung tại nội dung này để tránh trùng lặp. |
|  | Viện Kiểm sát nhân dân tối cao | Tờ trình đã thông tin rõ các cơ sở pháp lý về việc ban hành Nghị định, tuy nhiên Ban soạn thảo cân nhắc cần bổ sung thêm các nội dung về các thách thức thực tế mà các tổ chức đang gặp phải trong hoạt động đổi mới sáng tạo liên quan đến dữ liệu, đặc biệt là các nội dung trùng lặp với các quy định liên quan đến hoạt động khoa học và công nghệ. | Tiếp thu ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo đã bổ sung các nội dung về các thách thức thực tế mà các tổ chức đang gặp phải trong hoạt động đổi mới sáng tạo liên quan đến dữ liệu tại dự thảo Tờ trình. |
| **Điều 1** | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Đề nghị xem xét, cân nhắc chỉnh sửa theo hướng “*Nghị định này quy định về quản lý, phát triển, thử nghiệm có kiểm soát các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu và việc cung cấp, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu số*” để thống nhất với phạm vi điều chỉnh của Luật Dữ liệu đối với các dữ liệu dạng số. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và chỉnh lý phạm vi điều chỉnh đảm bảo bao quát các nội dung được Luật Dữ liệu giao Chính phủ quy định chi tiết và nội hàm các điều quy định tại dự thảo Nghị định. |
| **Điều 2** | Văn phòng Chính phủ | Điều 2 về Giải thích từ ngữ cần bố cục lại, đưa vào những nội dung thực sự quan trọng và được sử dụng một cách xuyên suốt trong Nghị định. Còn nhiều nội dung chưa được đưa ra định nghĩa hay khái niệm như *“sàn dữ liệu”*, *“sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu”*, *“sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu”*, hiện đang được đề cập rải rác tại Chương III, Chương IV, Chương V dự thảo Nghị định. | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, chỉnh lý Điều 2 về giải thích từ ngữ bảo đảm phù hợp; theo đó, chỉ giải thích đối với những nội dung thường được sử dụng xuyên suốt trong dự thảo Nghị định và chưa được định nghĩa rõ trong Luật Dữ liệu. |
|  | Viện Kiểm sát nhân dân tối cao | Tại Khoản 3, Điều 2 dự thảo Nghị định quy định đối tượng áp dụng bao gồm: “*Cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động dữ liệu số tại Việt Nam*” có nội hàm tương đối rộng có thể dẫn đến khó khăn trong thực hiện, Ban soạn thảo cân nhắc sửa đổi phù hợp với các đối tượng trong phạm vi điều chỉnh của Nghị định. | Tiếp thu ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và thấy rằng phạm vi điều chỉnh chỉ quy định nội dung hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu. Việc quy định đối tượng áp dụng như tại dự thảo Nghị định nhằm bao quát hết các đối tượng tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động này để bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước đối với lĩnh vực dữ liệu; vì vậy, đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định. |
| **Điều 3** | Bộ Quốc phòng | Bổ sung vào Điều 3 (Giải thích từ ngữ) nội dung giải thích cụm từ “*xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu*”; thay thế cụm từ trên bằng cụm từ “*quản lý dữ liệu*” trong toàn bộ văn bản dự thảo Nghị định để đảm bảo ngắn gọn, súc tích mà không thay đổi nội hàm của thuật ngữ | Tiếp thu ý kiến của Bộ Quốc phòng, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng việc quản lý dữ liệu không bao quát tất cả các nội dung về xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu. Các nội dung này đã được quy định trong Luật Dữ liệu; vì vậy, đề nghị giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định. |
|  | Bộ Thông tin và Truyền thông | Đề nghị xem xét, bổ sung vào Điều 3, dự thảo Nghị định nội dung giải thích từ ngữ “*sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu*”. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Thông tin và Truyền thông, cơ quan chủ trì soạn thảo đã bổ sung giải thích từ ngữ tại Điều 3 “*Sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu là sản phẩm, dịch vụ được tạo thành từ dữ liệu hoặc sử dụng dữ liệu là nguồn tài nguyên chính để phát triển, ứng dụng, giao dịch*”. |
| **Điều 4** | Bộ Quốc phòng | Bổ sung vào Điều 4 (Quản lý hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu) 01 khoản, cụ thể như sau: “*4. Quản lý hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới tạo trong quản lý dữ liệu phải đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả*”. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Quốc phòng, cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ nghiên cứu, bổ sung 01 khoản quy định về quản lý hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới tạo trong quản lý dữ liệu phải đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả. |
|  | Bộ Công Thương | Khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị định quy định: “*Trường hợp dữ liệu từ nguồn dữ liệu của hai cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trở lên, Bộ Công an quyết định phê duyệt phương án triển khai hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo dựa trên cơ sở phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan*”. Đề nghị làm rõ, chỉnh sửa các nội dung sau:  + Làm rõ phạm vi của “*hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý và sử dụng dữ liệu*”. Lý do: dữ liệu là sản phẩm đầu vào cũng như đầu ra của hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong hầu hết các lĩnh vực của đời sống.  + Đề nghị cân nhắc bỏ nội dung “*cơ sở dữ liệu chuyên ngành*” phải xin ý kiến của Bộ Công an tại khoản 3 Điều 4 nhằm tăng tính chủ động của các cơ quan quản lý chuyên ngành. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Công Thương, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy đối với trường hợp dữ liệu từ nguồn dữ liệu của hai cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trở lên, Bộ Công an quyết định phê duyệt phương án triển khai hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là phù hợp với quy định tại Luật Dữ liệu giao Bộ Công an là cơ quan giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về dữ liệu. Đối với trường hợp sử dụng dữ liệu từ 01 nguồn dữ liệu của 01 cơ quan quản lý nhà nước, dự thảo Nghị định đã quy định giao “Bộ, các cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định phê duyệt về phương án triển khai hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo về dữ liệu trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao”. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định. |
|  | UBND tỉnh Thanh Hóa | Tại khoản 3 Điều 4: Đề nghị xem xét bỏ đoạn: “*Trường hợp sử dụng dữ liệu từ nguồn dữ liệu của hai cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trở lên, Bộ Công an quyết định phê duyệt phương án triển khai hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo dựa trên cơ sở phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan*”.  Lý do: Thực tế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của các địa phương, việc sử dụng dữ liệu của hai cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trở lên là thường xảy ra; vì vậy, việc giao cho Bộ Công an quyết định phê duyệt phương án triển khai là sẽ khó khăn trong quá trình thực hiện. | Tiếp thu ý kiến của UBND tỉnh Thanh Hóa, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy tại Luật Dữ liệu đã giao Bộ Công an là cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về dữ liệu. Vì vậy, việc quy định Bộ Công an quyết định phê duyệt phương án triển khai hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong trường hợp sử dụng dữ liệu từ nguồn dữ liệu của hai cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trở lên là phù hợp. |
| **Điều 5** | Bộ Nội vụ | Khoản 3 Điều 5 quy định cụ thể thời gian Bộ Công an có văn bản trả lời để bảo đảm tính công khai, minh bạch, tránh tùy tiện trong tổ chức thực hiện. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ nghiên cứu, chỉnh lý khoản 3 Điều 5 bảo đảm công khai, minh bạch tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thực hiện. |
|  | Bộ Quốc phòng | Chỉnh sửa, bổ sung Điều 5 (Quản lý về hoạt động về hợp tác quốc tế nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu) cụ thể:  - Chỉnh sửa khoản 1, viết lại như sau: “*Bộ Công an là đầu mối thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu trừ quy định tại khoản 2 Điều này*”;  - Bổ sung 01 khoản (khoản 2) như sau: “2*. Bộ Quốc phòng là đầu mối thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới tạo trong quản lý dữ liệu thuộc phạm vi quản lý*”.  Lý do: để phù hợp với điểm c khoản 2 Điều 8 Luật Dữ liệu (Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về dữ liệu thuộc phạm vi quản lý). | Tiếp thu ý kiến của Bộ Quốc phòng, cơ quan chủ trì soạn thảo đã bổ sung nội dung “*Bộ Quốc phòng là đầu mối thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới tạo trong quản lý dữ liệu thuộc phạm vi quản lý*” vào Điều 5 dự thảo Nghị định. |
|  | Viện Kiểm sát nhân dân tối cao | Tại Điều 5 dự thảo nghị định về “*Quản lý về hoạt động về hợp tác quốc tế*” đang giao nhiệm vụ cho Bộ Công an làm đầu mối, Ban soạn thảo cân nhắc ảnh hưởng đến việc hợp tác trong lĩnh vực khoa học và công nghệ và xác định vai trò của Bộ Khoa học và công nghệ trong nội dung này. | Tiếp thu ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy việc quy định: “*Bộ Công an là đầu mối thực hiện quản lý hoạt động hợp tác quốc tế trong hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo về dữ liệu đối với các dữ liệu quan trọng, dữ liệu cốt lõi, dữ liệu từ CSDL tổng hợp quốc gia theo Luật dữ liệu trừ quy định tại khoản 2 Điều này*” là phù hợp với quy định tại Luật Dữ liệu là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về quản lý dữ liệu. Do đó, đề nghị giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định. |
|  | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Điều 5. Quản lý về hoạt động về hợp tác quốc tế nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu, đề nghị xem xét chỉnh sửa tên điều thành “*Quản lý hoạt động hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu*” và bổ sung một số nội dung “*Bộ Công an là đầu mối thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo...*”, “*Tập trung đẩy mạnh hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học...* ” quy định tại khoản 1, khoản 2 để bảo đảm đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu khi áp dụng trong thực tiễn. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy nội hàm điều này quy định về hoạt động hợp tác quốc tế trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo...; không quy định riêng về nội dung quản lý nhà nước trong công tác này. Do đó, đề nghị giữ nguyên tên Điều. Đối với nội dung góp ý về khoản 1 và khoản 2, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, tiếp thu chỉnh lý cho phù hợp. |
|  | Bộ Công Thương | Khoản 3 Điều 5 dự thảo Nghị định quy định: “*cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành quyết định mua, nhận chuyển giao công nghệ tiên tiến, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phù hợp với điều kiện Việt Nam trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao sau khi lấy ý kiến của Bộ Công an*”. Đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ, chỉnh sửa các nội dung sau:  + Làm rõ phạm vi của “*hoạt động hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý và sử dụng dữ liệu*” tại Điều 5. Lý do: dữ liệu là sản phẩm đầu vào cũng như đầu ra của hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong hầu hết các lĩnh vực của đời sống.  + Đề nghị cân nhắc bỏ nội dung “*cơ sở dữ liệu chuyên ngành*” phải xin ý kiến của Bộ Công an tại khoản 3 Điều 5, nhằm tăng tính chủ động của các cơ quan quản lý chuyên ngành. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Công Thương, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy quy định tại khoản 3 Điều 5 phù hợp với quy định tại Luật Dữ liệu giao Bộ Công an là cơ quan giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về dữ liệu. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định. |
|  | UBND tỉnh Bắc Kạn | Tại khoản 1 Điều 5 quy định: “*Bộ Công an là đầu mối thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu*”, góp ý sửa: “*Bộ Công an là đầu mối thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu*”. | Tiếp thu ý kiến của UBND tỉnh Bắc Kạn, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định như sau: “*Bộ Công an là đầu mối thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu*”. |
|  | UBND tỉnh Lào Cai | Tại Điều 5 và khoản 1, Điều 5: Đề nghị chỉnh sửa đoạn “*công nghệ và đổi mới tạo*” thành “*công nghệ và đổi mới sáng tạo*” cho chính xác, thống nhất với tên của dự thảo Nghị định và đảm bảo đúng nghĩa. | Tiếp thu ý kiến của UBND tỉnh Lào Cai, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định như sau: “*Bộ Công an là đầu mối thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu*”. |
| **Điều 6** | Bộ Nội vụ | Khoản 3 Điều 6 đề nghị cân nhắc về nội dung này vì thuộc thẩm quyền của Chính phủ theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ không phải thẩm quyền của Bộ trưởng. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý khoản 3 Điều 6 như sau: “*2. Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế đặc thù thu hút người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài có trình độ cao trong các nhóm ngành công nghệ thông tin, an ninh mạng, khoa học dữ liệu và trí tuệ nhân tạo về làm việc cho cơ quan nhà nước*”. |
|  | Bộ Thông tin và Truyền thông | Đề nghị nghiên cứu, xem xét bổ sung tại Điều 6 cơ chế hợp tác công tư (PPP) để khuyến khích doanh nghiệp tham gia phát triển các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Thông tin và Truyền thông, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy tại dự thảo Nghị định chỉ quy định những nội dung mang tính nguyên tắc chung về việc phát triển các hoạt động nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Việc thực hiện cơ chế hợp tác công tư thực hiện theo Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và các văn bản hướng dẫn thi hành. Do đó, đề nghị giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định. |
|  | UBND tỉnh Lào Cai | Tại khoản 3 Điều 6: Đề nghị bỏ cụm từ “*đặc thù*” trong đoạn “*Bộ Công an ban hành cơ chế đặc thủ thu hút người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài có trình độ cao trong lĩnh vực xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu về làm việc, sinh sống tại Việt Nam*”.  Lý do: Để đảm bảo phù hợp với quy định về thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ tại Điều 24 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. | Trên cơ sở ý kiến của UBND tỉnh Lào Cai, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý khoản 3 Điều 6 như sau: “*Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế đặc thù thu hút người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài có trình độ cao trong các nhóm ngành công nghệ thông tin, an ninh mạng, khoa học dữ liệu và trí tuệ nhân tạo về làm việc cho cơ quan nhà nước*.”. |
|  | UBND tỉnh Thanh Hóa | Tại khoản 4 Điều 6: Đề nghị sửa lại từ “4*. Bộ Công an chủ trì phối hợp các bộ ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan hỗ trợ ươm tạo, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về khoa học dữ liệu*” thành “*4. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp các Bộ ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan hỗ trợ ươm tạo, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về khoa học dữ liệu*”.  Lý do: Đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao của Bộ Khoa học và Công nghệ. | Tiếp thu ý kiến của UBND tỉnh Thanh Hóa, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy tại Luật Dữ liệu đã giao Bộ Công an là cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về dữ liệu, do đó nội dung Bộ Công an chủ trì phối hợp các bộ ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan hỗ trợ ươm tạo, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về khoa học dữ liệu là phù hợp. Vì vậy, đề nghị giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định. |
| **Điều 7** | Bộ Tài chính | Tại khoản 3 Điều 7, khoản 4 Điều 21, khoản 2 Điều 27 dự thảo Nghị định Quy định hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu có quy định nội dung về chính sách ưu đãi thuế.  - Tại Điều 24 Luật Dữ liệu quy định về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu giao Chính phủ hướng dẫn một số nội dung nhưng không giao hướng dẫn về chính sách ưu đãi thuế. Như vậy, việc bổ sung các nội dung quy định về chính sách ưu đãi thuế tại dự thảo Nghị định là không phù hợp với quy định của Luật Dữ liệu và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.  - Tại điểm 1b Mục 1 Điều 1 Quyết định số 508/QĐ-TTg ngày 23/04/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030 quy định: “*Các chính sách thuế, phí và lệ phí chỉ được quy định trong các văn bản pháp luật về thuế và được hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung bảo đảm tính nhất quán về hiệu lực pháp lý giữa các luật thuế và các văn bản pháp luật có liên quan*.”.  Các Luật thuế hiện hành đã quy định ưu đãi dành cho lĩnh vực khoa học, công nghệ, công nghệ cao; quy định về các khoản thu nhập được miễn thuế và việc xác định thu nhập chịu thuế. Do vậy, đề nghị bỏ nội dung về thuế tại các điều khoản nêu trên. | Tiếp thu ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý khoản 3 Điều 7 như sau “*Cá nhân, tổ chức hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo về dữ liệu được hưởng chính sách đối với hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định của pháp luật*.” |
|  | Đài truyền hình Việt Nam | Đề nghị bổ sung nội dung quy định về hỗ trợ tài chính cho các dự án nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn. | Tiếp thu ý kiến của Đài truyền hình Việt Nam, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và thấy tại khoản 2 và khoản 3 Điều 7 đã quy định các chính sách ưu đãi đối với các nhân và tổ chức tham gia hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu; như: ưu tiên nhận tài trợ, hỗ trợ, vay vốn và bảo lãnh vốn vay và các chính sách ưu đãi khác theo quy định pháp luật. Theo đó, nội dung 02 khoản này đã bao gồm nội dung đề xuất bổ sung của Đài truyền hình Việt Nam. Đồng thời, việc thực hiện chính sách ưu đãi cụ thể sẽ căn cứ vào đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước trong từng thời kỳ và quy định của pháp luật chuyên ngành đối với từng chính sách. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định. |
| **Điều 8** | Bộ Quốc phòng | Bổ sung Điều 8 (Nguyên tắc trong thử nghiệm có kiểm soát hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu) 01 khoản có nội dung như sau: “*Trong suốt quá trình thử nghiệm, cần phải thực hiện giám sát, đánh giá định kỳ ...*”. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Quốc phòng, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy việc giám sát, đánh giá trong quá trình thử nghiệm có kiểm soát đã được quy định cụ thể tại Điều 19 (về quyền và trách nhiệm của chủ quản dữ liệu đối với hoạt động thử nghiệm có kiểm soát), Điều 20 (về quyền và trách nhiệm của cá nhân, tổ chức tham gia thử nghiệm có kiểm soát), vì vậy đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định. |
|  | Bộ Thông tin và Truyền thông | Từ Điều 8 đến Điều 20 về thử nghiệm có kiểm soát hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu: Đề nghị bổ sung làm rõ tiêu chí lựa chọn  + Đề nghị bổ sung yêu cầu đảm bảo sự phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật về hạ tầng lưu trữ dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân, đặc biệt với các sản phẩm phân tích cấp độ 3, 4 và cơ chế kiểm tra, đánh giá chất lượng dịch vụ; tiêu chuẩn đánh giá độ chính xác và độ tin cậy của mô hình phân tích dữ liệu, đạo đức, bảo vệ dữ liệu cá nhân khi sử dụng dữ liệu. Lý do: dữ liệu cá nhân là tài sản quan trọng, nếu bị khai thác sai có thể gây hậu quả nghiêm trọng về quyền riêng tư và các mô hình phân tích dữ liệu cần được kiểm tra để tránh định hướng sai lệch.  + Đề nghị rà soát để bổ sung thêm doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển và triển khai các sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu cũng được hưởng ưu đãi và được đề nghị Bộ Công an thẩm tra, đánh giá và xác nhận ưu đãi. Lý do: dự thảo hiện tại mới chỉ quy định ưu đãi cho doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu.  + Đề nghị rà soát, quy định chi tiết các nội dung/hình thức ưu đãi (thuế, tài chính, tín dụng, đất đai,... hay ưu đãi khác); cách xác định mức ưu đãi tương ứng của với các lĩnh vực khác để vừa đảm bảo minh bạch, công bằng và khả thi trong triển khai.  + Đề nghị rà soát, làm rõ các sở cứ và kinh nghiệm quốc tế để đưa tiêu chí như “quy mô dữ liệu từ 10 triệu của cá nhân tổ chức trở lên”; “chiếm 20% cơ cấu sử dụng trong ngành”; “10 TB dữ liệu trở lên” và làm rõ cách tính, thang đo cụ thể để đảm bảo tính khả thi trong thực tế. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Thông tin và Truyền thông, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy:  - Dự thảo Nghị định đã quy định về việc Bộ Công an lấy ý kiến các Bộ Ngành, đơn vị có liên quan hoặc thành lập Hội đồng thẩm định (trong trường hợp cần thiết) để quyết định về việc cho phép hoạt động thử nghiệm có kiểm soát; vì vậy, đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định.  - Bộ Công an đang xây dựng quy định, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân. Đồng thời, hoạt động thử nghiệm có kiểm soát triển khai giải pháp phi cá nhân hóa dữ liệu bảo đảm quyền riêng tư của chủ thể dữ liệu.  - Quy định tại Điều 7 Chính sách ưu đãi phát triển hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu đã bao hàm nội dung doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển và triển khai các sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu cũng được hưởng ưu đãi.  - Dự thảo Nghị định đã quy định rõ về chính sách ưu đãi, đồng thời việc thực hiện chính sách ưu đãi phù hợp với thực tiễn trong từng giai đoạn, gắn với chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước và pháp luật trong từng thời kỳ.  - Trong quá trình xây dựng Luật Dữ liệu và các văn bản hướng dẫn thi hành, Bộ Công an đã nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm của các nước trên thế giới. |
|  | Viện Kiểm sát nhân dân tối cao | Tại Điều 8, 9, 10 dự thảo Nghị định về “*hoạt động thử nghiệm có kiểm soát*” đang quy định chưa rõ ràng về trách nhiệm quản lý và xét duyệt của các bên liên quan. Ban soạn thảo cân nhắc xác định và bổ sung quy trình quản lý, để làm rõ thủ tục cấp giấy phép trong hoạt động thử nghiệm; đồng thời cân nhắc việc giao Bộ Công an cấp giấy chứng nhận thử nghiệm có thể trùng lặp với vai trò của Bộ Khoa học và Công nghệ. | Tiếp thu ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy, tại điểm b, khoản 2, Điều 8 Luật Dữ liệu đã quy định Bộ Công an là cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về dữ liệu. Do đó, dự thảo Nghị định quy định Bộ Công an là đầu mối thực hiện quản lý hoạt động hợp tác quốc tế trong hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo về dữ liệu là phù hợp. Trong quá trình thực hiện, Bộ Công an sẽ phối hợp chặt chẽ với Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ ngành địa phương, đơn vị có liên quan.  Khoản 9 Điều 8 và Điều 10 dự thảo Nghị định đã quy định phạm vi giới hạn thử nghiệm được đề xuất phù hợp với năng lực kiểm soát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu; đồng thời hiện nay Bộ Công an đang tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng. Theo đó, việc quản lý, sử dụng dữ liệu phải tuân theo các quy định pháp luật về dữ liệu, trong đó có quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu; vì vậy, đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định. |
|  | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Điều 8. Nguyên tắc trong thử nghiệm có kiểm soát hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu, đề nghị xem xét, bổ sung làm rõ:  - Các tiêu chí, điều kiện, quy trình đánh giá, lựa chọn trong quá trình xét duyệt tổ chức tham gia hoạt động thử nghiệm để đảm bảo tính minh bạch tại khoản 6.  - Các điều kiện, tiêu chí đăng ký đối với các sản phẩm, dịch vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chưa được pháp luật quy định tại khoản 7. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy dự thảo Nghị định đã quy định về việc Bộ Công an lấy ý kiến các Bộ Ngành, đơn vị có liên quan hoặc thành lập Hội đồng thẩm định (trong trường hợp cần thiết) để quyết định về việc cho phép hoạt động thử nghiệm có kiểm soát; vì vậy, việc quy định cụ thể các tiêu chí, điều kiện là không cần thiết; có thể dẫn tới việc phải sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật trong trường hợp phát sinh các sản phẩm, công nghệ mới; đặc biệt trong thời đại công nghệ thông tin bùng nổ và phát triển mạnh mẽ. Do đó, đề nghị giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định. |
| **Điều 9** | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Khoản 3 Điều 9: Đề nghị bổ sung, làm rõ quy định phương án thử nghiệm ứng dụng khoa học, công nghệ trong xây dựng, phát triển, bảo vệ quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu. Cần xác định, làm rõ vấn đề thử nghiệm; xác lập giả thuyết thử nghiệm; xây dựng mô hình thử nghiệm; xác lập kết quả định sẵn và kiểm tra để đảm bảo những kết quả này là loại kết quả cần phải có để giải quyết vấn đề cần nghiên cứu; kiểm tra để đảm bảo rằng những loại kết quả có thể thu được có thể đem ra phân tích bằng những kỹ thuật thống kê hiện có; tiến hành thử nghiệm; áp dụng các kỹ thuật phân tích thống kê đối với các kết quả, để xem xét những tác động đo lường được từ cuộc thử nghiệm có thực sự đúng; rút ra những kết luận. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy tại khoản 3 Điều 9 dự thảo Nghị định quy định rõ Cơ quan, tổ chức, cá nhân tiến hành thử nghiệm phải lập phương án bao gồm các nội dung chính sau: Tên phương án thử nghiệm; Thông tin về tổ chức, cá nhân chủ trì phương án thử nghiệm; Sự cần thiết; Mục tiêu và nội dung chính của phương án thử nghiệm; Lĩnh vực thử nghiệm và mục tiêu kinh tế - xã hội của hoạt động thử nghiệm; Mô tả giải pháp về sản phẩm, dịch vụ thử nghiệm, đánh giá mức độ rủi ro, quyền lợi, trách nhiệm các bên, các biện pháp kiểm soát, các biện pháp kiểm soát rủi ro chi tiết cho: rủi ro về quyền riêng tư và an ninh dữ liệu, rủi ro về tài chính, rủi ro về xã hội và đạo đức, rủi ro về an ninh quốc gia; Kết quả dự kiến; Phạm vi hoạt động thử nghiệm; Thời gian hoạt động thử nghiệm; Kinh phí thực hiện; Nguyên tắc trao đổi, báo cáo với đơn vị phê duyệt phương án thực hiện thử nghiệm trong giai đoạn thử nghiệm. Các nội dung này đã rõ ràng, đầy đủ và bao quát hết các nội dung đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Do đó, đề nghị giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định. |
|  | UBND tỉnh Đắk Lắk | Tại khoản 1, 2 Điều 9: Đề nghị làm rõ 2 khoản này quy định về khái niệm nào? Đề xuất khái niệm “*cá nhân, tổ chức tham gia thử nghiệm*” để làm rõ cho 2 khoản này. | Tiếp thu ý kiến của UBND tỉnh Đắk Lắk, cơ quản chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý khoản 2 Điều 9: “*Cá nhân, tổ chức khác có năng lực, có phương án khả thi được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận được tiến hành thử nghiệm hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo về dữ liệu*.” |
| **Điều 10** | Bộ Ngoại giao | Về phạm vi thử nghiệm (Điều 10): Đề nghị cân nhắc quy định khung thời gian thử nghiệm tối đa để tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư (có thể nêu rõ không quá 05 năm và được gia hạn 01 lần) | Tiếp thu ý kiến của Bộ Ngoại giao, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu và chỉnh lý tại dự thảo Nghị định thời hạn thực hiện thử nghiệm có kiểm soát được phê duyệt không quá 02 năm theo phương án được thẩm định, có thể được gia hạn 01 lần không quá thời gian thử nghiệm đã được phê duyệt. |
| **Điều 11** | Văn phòng Chính phủ | Nguyên tắc lập và gửi hồ sơ đăng ký tham gia hoạt động thử nghiệm, điều chỉnh giải pháp thử nghiệm, dừng thử nghiệm, gia hạn thời gian thử nghiệm và đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoàn thành thử nghiệm (Điều 11), đề nghị:  Khoản 2: Đề nghị đối với hồ sơ, tài liệu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp thì cung cấp số, ký hiệu, ngày tháng năm cấp, cơ quan cấp, người ký vào mẫu đơn đề nghị để cơ quan có thẩm quyền khai thác trực tuyến, cá nhân không phải nộp thành phần hồ sơ này.  - Khoản 3: Đề nghị bỏ bản khai lý lịch mà bổ sung vào đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận… một số trường thông tin cá nhân như bằng cấp chuyên môn, thời gian công tác, cam kết chưa vi phạm pháp luật hoặc không bị pháp luật cấm đối với một số ngành nghề… để trường hợp cần thiết thì cơ quan có thẩm quyền sẽ truy cập Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về cư trú để xác minh thông tin này.  - Khoản 4: Đề nghị bổ sung nộp hồ sơ trực tuyến.  - Đề nghị trả kết quả bản Giấy và bản điện tử. | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu rà soát và chỉnh lý tại dự thảo Nghị định cho phù hợp; cụ thể:  - Bổ sung vào điểm b, khoản 2, Điều 11 nội dung: đối với hồ sơ, tài liệu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp thì cung cấp số, ký hiệu, ngày tháng năm cấp, cơ quan cấp, người ký vào mẫu đơn đề nghị để cơ quan có thẩm quyền khai thác trực tuyến, cá nhân không phải nộp thành phần hồ sơ này.  - Lược bỏ khoản 3 và bổ sung thông tin về lý lịch vào biểu mẫu kê khai.  - Bổ sung hình thức nộp hồ sơ trực tuyến vào điểm a, khoản 2, Điều 11  - Đối với đề nghị nghị trả kết quả bản Giấy và bản điện tử, cơ quan chủ trì soạn thảo thấy rằng dự thảo Nghị định quy định chung việc cấp Giấy chứng nhận/xác nhận và trả lời bằng văn bản là bao gồm cả bản giấy vả bản điện tử; do đó không cần thiết phải bổ sung nội dung này tại dự thảo Nghị định. |
| **Điều 12** | Bộ Quốc phòng | Tại Điều 12 (Trình tự, thủ tục đăng ký, thẩm định, phê duyệt thử nghiệm hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu): Đề nghị bổ sung 01 khoản quy định trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, cụ thể “*4. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng chủ trì, hướng dẫn trình tự, thủ tục đăng ký, thẩm định, phê duyệt thử nghiệm và chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu thuộc lĩnh vực quân sự, quốc phòng, cơ yếu*”.  Lý do: để phù hợp với điểm c khoản 2 Điều 8 Luật Dữ liệu (Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về dữ liệu thuộc phạm vi quản lý). | Tiếp thu ý kiến của Bộ Quốc phòng, cơ quan chủ trì soạn thảo đã bổ sung nội dung “*Bộ trưởng Bộ Quốc phòng chủ trì, hướng dẫn trình tự, thủ tục đăng ký, thẩm định, phê duyệt thử nghiệm và chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu thuộc lĩnh vực quân sự, quốc phòng, cơ yếu*” vào Điều này. |
|  | Văn phòng Chính phủ | Trình tự, thủ tục đăng ký, thẩm định, phê duyệt thủ nghiệm hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu (Điều 12)  - Đề nghị gộp điều này vào Điều 11.  - Điểm d khoản 1: Đề nghị thay hồ sơ nhân sự bằng danh sách thống kê người đại diện theo pháp luật, Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, các cán bộ chủ chốt thực hiện triển khai thử nghiệm, có các trường thông tin về số căn cước, cam kết chưa vi phạm pháp luật hoặc không bị pháp luật cấm đối với một số ngành nghề… để trường hợp cần thiết thì cơ quan có thẩm quyền sẽ truy cập Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về cư trú để xác minh thông tin này.  - Điểm e khoản 1: Đề nghị cơ quan có thẩm quyền chủ động khai thác tài liệu như: Giấy phép thành lập, Giấy chứng nhận đầu tư…tổ chức, cá nhân chỉ cung cấp các thông tin này tại Đơn đề nghị.  - Điểm d khoản 2, 3: Đề nghị thời rút ngắn thời gian quyết định phê duyệt hồ sơ không quá 30 ngày, lý do để các sản phẩm khoa học công nghệ sớm đưa vào hoạt động thử ngiệm…  Ngoài ra, đề nghị quy định loại sản phẩm thử nghiệm nào sẽ lấy ý kiến của Bộ Công an, vì Bộ Công an cũng khó đưa ra ý kiến đối với các sản phẩm thử nghiệm dữ liệu về hạt nhân, y tế, môi trường… do vậy, phải giao trách nhiệm các bộ, ngành quản lý nhà nước về từng lĩnh vực cụ thể, Bộ Công an phối hợp.  Để tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, đề nghị phân loại điều chỉnh ở quy mô như thế nào sẽ phải được sự đồng ý của đơn vị cấp Giấy chứng nhận tham gia hoạt động thử nghiệm, nếu điều chỉnh một số giải pháp để đẩy nhanh hiệu quả thử nghiệm đã đăng ký thì không cần thiết, trường hợp này chỉ cần có văn bản thông báo cho cơ quan cấp Giấy chứng nhận biết, vì khoản 2 quy định trình tự xử lý tương tự như cấp mới sẽ mất rất nhiều thời gian. | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, tiếp thu chỉnh lý vào dự thảo Nghị định; cụ thể:  - gộp nội dung Điều 11 vào Điều 12.  - Chỉnh lý các nội dung tại 11 dự thảo Nghị định về điều kiện nhân sự cho phù hợp.  - Chỉnh lý các nội dung liên quan đến thành phần hồ sơ; đảm bảo yêu cầu đối với những giấy tờ đã được liên thông trên các cơ sở dữ liệu không yêu cầu cá nhân, tổ chức nộp bản giấy; chỉ yêu cầu cung cấp thông tin để so sánh, đối chiếu.  - Rút ngắn thời gian quyết định phê duyệt hồ sơ xuống còn 10 ngày.  - Quy định cụ thể việc cơ quan chủ trì phải lấy ý kiến bằng văn bản đối với các đơn vị liên quan trước khi quyết định cấp phép việc đăng ký, thẩm định, phê duyệt thủ nghiệm hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu.  - Cơ quan chủ trì soạn thảo phân loại theo đơn vị chủ trì là chủ quản dữ liệu hoặc từ 02 chủ quản dữ liệu mà không căn cứ vào quy mô, phạm vi thử nghiệm nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong công tác này. |
|  | Bộ Tài chính | Tại Điều 29 Luật Dữ liệu quy định nguyên tắc hoạt động của Quỹ Phát triển dữ liệu quốc gia là hỗ trợ cho các hoạt động xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu; đồng thời, tại mục 2 Chương IV dự thảo Nghị định về Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia chỉ quy định về hỗ trợ chi phí, không đảm bảo chi phí cho các hoạt động này. Tuy nhiên, tại điểm đ khoản 3 Điều 12 dự thảo Nghị định này đang quy định: “*đ) Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia đảm bảo chi phí hoạt động cho hoạt động sáng tạo của cá nhân, tổ chức nhà nước và xử lý các rủi ro phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.*” Do đó, đề nghị rà soát để hoàn chỉnh dự thảo Nghị định đảm bảo thống nhất với nội dung quy định của Luật Dữ liệu và đồng bộ với quy định tại các Nghị định khác hướng dẫn Luật Dữ liệu. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, cơ quan chủ trì soạn thảo đã lược bỏ quy định về Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia đảm bảo chi phí hoạt động cho hoạt động sáng tạo của cá nhân, tổ chức nhà nước và xử lý các rủi ro phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện tại điểm đ, khoản 3, Điều 12 dự thảo Nghị định. |
|  | Bộ Ngoại giao | Về hồ sơ nhân sự chủ trì hoạt động thử nghiệm (Điều 12), đề nghị cân nhắc quy định theo hướng người đại diện theo pháp luật hoặc Tổng giám đốc là công dân Việt Nam nhằm tạo thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước (tương đương với quy định tại Điều 23); đồng thời, cân nhắc bổ sung quy định về thành phần Hội đồng thẩm định và phương thức làm việc để các cơ quan có cơ sở triển khai ngay. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Ngoại giao, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy dự thảo Nghị định đã quy định cơ quan, tổ chức tiến hành thử nghiệm phải lập phương án bao gồm nhiều nội dung khác nhau, trong đó có thông tin về tổ chức, cá nhân chủ trì phương án thử nghiệm. Đồng thời, cơ quan Công an là đơn vị chủ trì trong việc thẩm định, phê duyệt phương án. Quá trình thẩm định, phê duyệt đơn vị chủ trì sẽ lấy ý kiến Bộ ngành, các đơn vị liên quan hoặc thành lập Hội đồng thẩm định trong trường hợp cần thiết để bảo đảm tính đúng đắn, khách quan; vì vậy, không nhất thiết phải quy định theo hướng người đại diện theo pháp luật hoặc Tổng giám đốc là công dân Việt Nam. Việc thành lập Hội đồng thẩm định sẽ căn cứ trên tình hình thực tiễn để quyết định. |
|  | UBND tỉnh Bắc Kạn | Tại khoản 1 Điều 12 và khoản 2 Điều 31 góp ý: sửa thứ tự các điểm theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt: a, b, c, d, đ. | Tiếp thu ý kiến của UBND tỉnh Bắc Kạn, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và chỉnh lý thứ tự các điểm theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt. |
|  | UBND tỉnh Phú Yên | Tại điểm a khoản 2 Điều 12 dự thảo quy định: “*a) Cá nhân, tổ chức nộp 01 (một) bộ hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính về đơn vị chủ quản dữ liệu*”, theo quy định này thì không có cách thức nộp hồ sơ trực tuyến, trong khi thủ tục tại Điều 36 dự thảo Nghị định có quy định hình thức nộp hồ sơ trực tuyến. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo cần làm rõ thủ tục phê duyệt thử nghiệm hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu có được thực hiện thông qua Cổng dịch vụ công trực tuyến hay không, trường hợp có thì cần bổ sung cho đầy đủ. | Tiếp thu ý kiến của UBND tỉnh Phú Yên, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý khoản 2 Điều 12: “*Cá nhân, tổ chức, nộp 01 bộ hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc dịch vụ bưu chính công ích về đơn vị chủ quản dữ liệu*”. |
|  | UBND tỉnh Lào Cai | Tại điểm d, khoản 3, Điều 12: Đề nghị xem xét thêm đối với quy định: “*Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày*” về trình tự, thời hạn giải quyết đối với trường hợp sử dụng hai nguồn dữ liệu từ hai đơn vị chủ quản dữ liệu cho phù hợp.  Lý do: Các thời hạn khác được quy định trong khoản đều tính theo ngày làm việc. | Tiếp thu ý kiến của UBND tỉnh Lào Cai, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý thời hạn giải quyết đối với trường hợp sử dụng hai nguồn dữ liệu từ hai đơn vị chủ quản dữ liệu đảm bảo phù hợp và tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia hoạt động thử nghiệm. |
|  | UBND tỉnh Hà Giang | Tại điểm b khoản 3 Điều 12 dự thảo đề nghị Ban soạn thảo bỏ cụm từ “*dữ liệu*” tại đoạn “*Bộ Công an dữ liệu có văn bản xác nhận đã nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ*” cho khoa học. | Tiếp thu ý kiến của UBND tỉnh Hà Giang, cơ quan chủ trì soạn thảo đã lược bỏ cụm từ “*dữ liệu*” tại đoạn “*Bộ Công an dữ liệu có văn bản xác nhận đã nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ*”. |
| **Điều 14** | Văn phòng Chính phủ | Kết thúc thử nghiệm (Điều 14)  Khoản 7: Đề nghị mẫu hóa thông báo kết thúc thử nghiệm hoặc nghiên cứu tích hợp nội dung này vào biểu mẫu HDTN03. | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã mẫu hóa thông báo kết thúc thử nghiệm |
|  | UBND tỉnh Phú Yên | Tại khoản 6 Điều 14 dự thảo quy định “*không lường trước được mà không thể khắc phục mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép*” chính là sự kiện bất khả kháng quy định tại khoản 1 Điều 156 Bộ luật Dân sự năm 2015. Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét điều chỉnh lại theo hướng “*6. Khi cơ quan có thẩm quyền hoặc cá nhân, tổ chức tham gia thử nghiệm phát hiện sự cố gây gián đoạn hoạt động thử nghiệm hoặc rủi ro nghiêm trọng xảy ra do sự kiện bất khả kháng*”. | Tiếp thu ý kiến của UBND tỉnh Phú Yên, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý khoản 6 Điều 14 như sau: “*Khi cơ quan có thẩm quyền hoặc cá nhân, tổ chức tham gia thử nghiệm phát hiện sự cố gây gián đoạn hoạt động thử nghiệm hoặc rủi ro nghiêm trọng xảy ra do sự kiện bất khả kháng*”. |
| **Điều 15** | Văn phòng Chính phủ | Thu hồi Giấy chứng nhận tham gia hoạt động thử nghiệm (Điều 15), đề nghị gộp Điều này vào Điều 14 vì nhiều nội dung trùng lặp, ví dụ: hết thời hạn, kết thúc thử nghiệm, sau 90 ngày mà không triển khai thử nghiệm… Tại khoản 2 đề nghị làm rõ đó là thông báo nội dung gì…và mẫu hóa thông báo này. | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, chỉnh lý nội dung Điều 14, Điều 15 bảo đảm cụ thể, rõ ràng, không trùng lặp, thuận lợi cho quá trình áp dụng. |
| **Điều 16** | Văn phòng Chính phủ | Nghiệm thu hoạt động thử nghiệm có kiểm soát (Điều 16)  - Đề nghị quy định gửi báo cáo kết quả bản điện tử.  - Khoản 2: Đề nghị rút ngắn thời hạn cấp Giấy chứng nhận nghiệm thu là không quá 60 ngày. | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý thời hạn cấp Giấy chứng nhận nghiệm thu là không quá 60 ngày. |
| **Điều 17** | Bộ Quốc phòng | Thay thế cụm từ “hoạt động thử nghiệm có kiểm soát” thành “hoạt động thử nghiệm” để đảm bảo thống nhất với Điều 3 (Giải thích từ ngữ) | Trên cơ sở ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đã chỉnh lý, thống nhất cụm từ “hoạt động thử nghiệm có kiểm soát” trong toàn bộ nội dung dự thảo Nghị định. |
|  | Văn phòng Chính phủ | Bảo vệ đối tượng sử dụng sản phẩm, dịch vụ từ hoạt động thử nghiệm có kiểm soát (Điều 17)  - Bổ sung hình thức khuyến cáo rủi ro, đó là trên phương tiện thông tin đại chúng nào (báo hình, báo viết, báo điện tử…) như thời lượng, số lượng các lần cung cấp, tại nơi bán, giới thiệu sản phẩm…  - Khoản 2: Quy định cụ thể thời hạn định kỳ đánh giá rủi ro.  - Khoản 4: Cân nhắc quy định bồi thường thiệt hại, phương án khắc phục hậu quả theo quy định pháp luật về dân sự, vì nếu quy định nêu trên thì không ai dám thử nghiệm, bên cạnh đó, nếu các sản phẩm thử nghiệm đã được ghi rõ tác dụng rủi do (nếu có) tại bao bì sản phẩm và các điểm bán hàng đã giải thích mà tổ chức, cá nhân chấp nhận sử dụng thì không xem xét trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Trường hợp thấy cần quy định thì nêu thật cụ thể chi tiết từng trường hợp… không nêu chung chung như dự thảo. | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy nội dung khuyến cáo trên bao bì sản phẩm hoặc hình thức khuyến cáo trên phương tiện thông tin đại chúng..., trách nhiệm bồi thường thiệt hại phát sinh... được quy định và thực hiện theo pháp luật chuyên ngành. Tại dự thảo Nghị định chỉ quy định chung về trách nhiệm của cá nhân, tổ chức tham gia thử nghiệm trong việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đối tượng sử dụng trong quá trình thử nghiệm và sau khi kết thúc thử nghiệm. Do đó, đề nghị không bổ sung tại dự thảo Nghị định. |
|  | Bộ Ngoại giao | Về bảo vệ các đối tượng sử dụng dịch vụ thử nghiệm (Điều 17): đề nghị cân nhắc có quy định rà soát, cảnh báo và hỗ trợ các đối tượng yếu thế, còn hạn chế về công nghệ như người dưới 18 tuổi hoặc người cao tuổi… | Tiếp thu ý kiến của Bộ Ngoại giao, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy dự thảo Nghị định đã quy định đầy đủ trách nhiệm của cá nhân, tổ chức tham gia thử nghiệm để bảo đảm các quyền, lợi ích hợp pháp của đối tượng sử dụng sản phẩm, dịch vụ từ hoạt động thử nghiệm có kiểm soát, trong đó đã bao gồm cả các đối tượng yếu thế, còn hạn chế về công nghệ; vì vậy, đề nghị giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định. |
|  | Đài truyền hình Việt Nam | Đề nghị bổ sung nội dung quy định về bảo vệ quyền riêng tư của người dùng trong các sản phẩm và dịch vụ thử nghiệm. | Tiếp thu ý kiến của Đài truyền hình Việt Nam, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy tại khoản 5 Điều này đã quy định tổ chức, cá nhân tham gia thử nghiệm phải thực hiện các trách nhiệm khác theo pháp luật về bảo vệ người tiêu dùng và pháp luật khác có liên quan; trong đó đã bao gồm nội dung liên quan đến việc bảo vệ quyền riêng tư của người dùng trong các sản phẩm và dịch vụ thử nghiệm. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định. |
| **Điều 18** | Bộ Quốc phòng | Thay thế cụm từ “*hoạt động thử nghiệm có kiểm soát” thành “hoạt động thử nghiệm*” để đảm bảo thống nhất với Điều 3 (Giải thích từ ngữ) | Trên cơ sở ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đã chỉnh lý, thống nhất cụm từ “*hoạt động thử nghiệm có kiểm soát*” trong toàn bộ nội dung dự thảo Nghị định. |
|  | Văn phòng Chính phủ | Quyền và trách nhiệm của chủ quản dữ liệu đối với hoạt động thử nghiệm có kiểm soát (Điều 18)  Đề nghị quy định cụ thể bảo đảm công khai minh bạch thực hiện về: xem xét giải quyết các vướng mắc phát sinh, kiểm tra thường xuyên, đột xuất, giải quyết kiến nghị, phản ánh của bên thứ ba… | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy việc quy định về tiếp nhận, xem xét, giải quyết kiến nghị, phản ánh, tố cáo được thực hiện theo Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tại dự thảo Nghị định chỉ quy định chung về quyền và trách nhiệm của chủ quản dữ liệu đối với hoạt động thử nghiệm có kiểm soát; vì vậy, đề nghị giữ nguyên nội dung Điều 18 dự thảo Nghị định. |
| **Điều 19** | Bộ Quốc phòng | Thay thế cụm từ “*hoạt động thử nghiệm có kiểm soát” thành “hoạt động thử nghiệm*” để đảm bảo thống nhất với Điều 3 (Giải thích từ ngữ) | Trên cơ sở ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đã chỉnh lý, thống nhất cụm từ “*hoạt động thử nghiệm có kiểm soát*” trong toàn bộ nội dung dự thảo Nghị định. |
|  | Văn phòng Chính phủ | Quyền và trách nhiệm của cá nhân, tổ chức tham gia thử nghiệm có kiểm soát (Điều 19)  Đề nghị xem lại khoản 3, 4: quyền lợi người tiêu dùng, lợi ích xã hội, bồi thường thiêt hại, cần quy định cụ thể sẽ áp dụng trường hợp nào, sản phẩm thử nghiệm nào, vì khoản 2 Đơn vị cấp Giấy chứng nhận tham gia hoat động thử nghiệm quyết định miễn áp dụng các quy định pháp luật đối với từng dự án thử nghiệm… nếu xảy ra rủi do lại đổ hết trách nhiệm cho tổ chức, cá nhân có sản phẩm thử nghiệm là không công bằng. | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy việc quy định về trách nhiệm bồi thường phát sinh xảy ra được thực hiện theo quy định của Bộ Luật Dân sự, Luật Bồi thường trách nhiệm Nhà nước, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các quy định của pháp luật chuyên ngành khác. Tại dự thảo Nghị định chỉ quy định chung về quyền và trách nhiệm của cá nhân, tổ chức tham gia thử nghiệm có kiểm soát; vì vậy, đề nghị giữ nguyên nội dung Điều 19 dự thảo Nghị định. |
| **Điều 20** | Văn phòng Chính phủ | Xem xét gộp với Điều 19 để bảo đảm liền mạch. | Đề nghị giữ nguyên thứ tự các Điều để bảo đảm dễ nghiên cứu, áp dụng. |
| **Điều 21** | Bộ Nội vụ | Đề nghị làm rõ trong Tờ trình về nội dung đề xuất quy định tại khoản 4 Điều 21 “*Các tổ chức khác không thuộc quy định tại khoản 3 điều này được đề nghị Bộ Công an thẩm định, đánh giá và chứng nhận là tổ chức cung cấp sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu để được hưởng ưu đãi như các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ cao, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, công nghiệp công nghệ số*” để thống nhất theo quy định tại Điều 39 Luật Dữ liệu. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã bổ sung thuyết minh những nội dung chính liên quan đến Nghị định trong dự thảo tờ trình, trong đó có nội dung liên quan đến việc thẩm định, đánh giá và chứng nhận là tổ chức cung cấp sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu. |
|  | Văn phòng Chính phủ | Sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu (Điều 21)  Khoản 4: Đề nghị quy định cụ thể tên, loại sản phẩm và hồ sơ, cách thức thực hiện. | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy các sản phẩm, dịch vụ trung gian có thể thay đổi hoặc thêm nhiều loại mới trong thời gian tới; đặc biệt trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ; do đó, đề nghị không quy định cụ thể để tránh việc phải sửa đổi văn bản pháp luật nhiều lần. Về hồ sơ và cách thức thực hiện, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, chỉnh lý quy định tại dự thảo Nghị định đảm bảo rõ ràng, cụ thể, thuận tiện trong quá trình thực hiện. |
| **Điều 23** | Bộ Nội vụ | Điểm a khoản 2 Điều 23 quy định “....trực tiếp hoạt động quản lý tại các Trung tâm dữ liệu có quy mô dữ liệu lớn...” là chưa rõ, mang tính định tính. Vì vậy, đề nghị rà soát, bổ sung quy định cụ thể quy mô dữ liệu làm căn cứ xác định trong tổ chức thực hiện. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý như sau “*Người đứng đầu tổ chức, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam; có trình độ đại học trở lên về khoa học dữ liệu, trực tiếp hoạt động quản lý tại các trung tâm dữ liệu và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm công tác liên quan đến quản lý dữ liệu;*” |
|  | Văn phòng Chính phủ | Điều kiện cung cấp sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu đối với tổ chức (Điều 23)  - Điểm b khoản 2: Đề nghị không quy định chứng chỉ, chứng nhận hoàn thành khóa học về khoa học dữ liệu, phân tích dữ liệu… lý do: không cần thiết, vì nhiều kỹ sư có thể tự học, nghiên cứu  - Điểm a khoản 4: Đề nghị quy định về ký quỹ đối với từng sản phẩm thử nghiệm mà không quy định chung là không dưới 05 (năm) tỷ đồng, sẽ khó khăn cho các kỹ sư mới ra trường…  - Điểm b khoản 4: Đề nghị miễn phí dịch vụ duy trì hệ thống. | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy:  - Việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu đối với tổ chức có ảnh hưởng lớn đến đời sống, xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân; do đó, cần phải có quy định cụ thể về trình độ nhân sự của tổ chức để bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước đối với công tác này.  - Việc ký quỹ là điều kiện về tài chính cho tổ chức cung cấp sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu; vì vậy, đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định.  - Chỉnh lý theo hướng lược bỏ điểm b khoản 4 Điều 23 dự thảo Nghị định. |
|  | Bộ Tài chính | Tại điểm b khoản 4 Điều 23 dự thảo Nghị định có quy định về phí dịch vụ duy trì hệ thống. Tuy nhiên, khoản thu này không phải là khoản phí thuộc ngân sách nhà nước quy định tại Danh mục phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí. Vì vậy, để tránh nhầm lẫn với các khoản phí theo quy định pháp luật về phí, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, sửa đổi thuật ngữ "phí" tại điều khoản nêu trên thành “chi phí” cho phù hợp. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, cơ quan chủ trì soạn thảo đã lược bỏ điểm b khoản 4 Điều 23 dự thảo Nghị định. |
|  | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Khoản 2 Điều 23: Đề nghị xem xét nội dung quy định tại điểm a “*Người đứng đầu tổ chức, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam; có trình độ đại học trở lên về khoa học dữ liệu, ...*” để bảo đảm tính khả thi, hiệu quả khi áp dụng trong thực tiễn, vì người đứng đầu tổ chức, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp khó có chuyên môn sâu về khoa học dữ liệu. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo Nghị định. |
|  | Bộ Công Thương | Về sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ:  - Về điều kiện nhân sự: đề nghị làm rõ 30% nhân sự có “chứng chỉ, chứng nhận hoàn thành khóa học về: khoa học dữ liệu, phân tích dữ liệu, tư vấn, môi giới, xúc tiến thương mại; quản trị tài sản; thẩm định dữ liệu” tại điểm b khoản 2 Điều 23 phải có chứng chỉ, chứng nhận của toàn bộ khóa học kể trên hay chỉ cần có hoàn thành ít nhất 1 trong các khóa học.  - Hiện nay, một hệ thống thông tin phải bảo đảm an toàn thông tin mạng theo pháp luật an toàn thông tin mạng, phải tuân thru phòng cháy chữa cháy theo pháp luật về phòng cháy chữa cháy. Theo đó, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ các điều kiện về “an ninh an toàn thông tin”, “phòng cháy, chữa cháy", “phương án về thanh toán” v.v... có phải là quy định mới hay chỉ cần tuân thủ các pháp luật có liên quan. Trong trường hợp không phải quy định mới, đề nghị dẫn chiếu đến các quy định pháp luật đã có.  - Làm rõ “phí duy trì hệ thống (trong trường hợp cấp lại giấy phép)” nêu tại điểm b khoản 4 Điều 23 là phí gì. Hiện nay trong Luật phí, lệ phí cũng như Luật dữ liệu chưa có quy định về loại phí này. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Công Thương, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý dự thảo Nghị định theo hướng làm rõ các quy định về điều kiện cơ sở vật chất, lược bỏ quy định về phí duy trì hệ thống. Đối với điều kiện về nhân sự, quy định này yêu cầu nhân sự có chứng chỉ, chứng nhận hoàn thành ít nhất một trong các khóa học về: khoa học dữ liệu, phân tích dữ liệu, tư vấn, môi giới, xúc tiến thương mại; quản trị tài sản; thẩm định dữ liệu. |
|  | UBND tỉnh Phú Yên | Tại khoản 1 Điều 23 dự thảo: Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung quy định tuân thủ “*pháp luật về doanh nghiệp*” sau nội dung tuân thủ “*pháp luật về đầu tư*” bởi vì khoản 1 Điều 23 quy định về điều kiện về tổ chức, doanh nghiệp. | Tiếp thu ý kiến của UBND tỉnh Phú Yên, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý khoản 1 Điều 23: “*1. Tổ chức quy định tại khoản 4 Điều 21 Nghị định này bao gồm đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều này*”. |
| **Điều 24** | Văn phòng Chính phủ | Trách nhiệm Tổ chức cung cấp sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu (Điều 24)  Đề nghị làm rõ hình thức thông báo, thời gian thông báo, cách thức phản hồi khi nhận được thông báo, rút lại sự đồng ý... | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý theo hướng quy định rõ hình thức thông báo, thời gian thông báo, cách thức phản hồi khi nhận được thông báo, rút lại sự đồng ý. |
| **Điều 27** | Bộ Thông tin và Truyền thông | Đề nghị cân nhắc các lĩnh vực “*giao thông, môi trường, tư pháp, công cộng*” phải cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh tại khoản 1 Điều 27 để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp được phát triển trong các lĩnh vực ít liên quan đến an ninh, quốc phòng và sức khỏe con người. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Thông tin và Truyền thông, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý tại dự thảo Nghị định theo hướng chỉ quy định các tổ chức cung cấp sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu có thể gây nguy hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, sức khỏe của cộng đồng phải đăng ký hoạt động, quản lý theo quy định của pháp luật về đầu tư phải được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh. |
|  | Bộ Công Thương | Về sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu  - Đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ các loại sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu không thuộc điểm a, b khoản 1 Điều 27 có cần phải xin Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh hay không.  - Đối với các trang web cung cấp thông tin về các văn bản pháp luật (vd: thuvienphapluat, luatvietnam v.v...) có sử dụng dữ liệu là các văn bản quy phạm pháp luật trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành như hiện nay sẽ thuộc trường hợp nêu tại điểm b khoản 1 Điều 27. Theo đó, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét sự cần thiết phải yêu cầu các trang web tương tự như vậy phải xin Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh khi chỉ khai thác các dữ liệu do cơ quan nhà nước công khai trên môi trường mạng. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Công Thương, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và làm rõ như sau:  - Các loại sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu không thuộc quy định tại khoản 1 Điều 27 không cần phải xin Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh.  - Đối với các trang web cung cấp thông tin về các văn bản pháp luật khi chỉ khai thác các dữ liệu do cơ quan nhà nước công khai trên môi trường mạng không thuộc nhóm đối tượng phải xin xác nhận đủ điều kiện kinh doanh. |
| **Điều 29** | Bộ Thông tin và Truyền thông | Đề nghị bỏ Điều 29 do chỉ dẫn chiếu đến Điều 23 mà không có quy định thêm; đề nghị sửa đổi khoản 1 Điều 27 dẫn chiếu đến Điều 23. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Thông tin và Truyền thông, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý và bổ sung Điều 29 như sau: “*Tổ chức kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu phải đáp ứng các điều kiện sau:*  *1. Là đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.*  *2. Điều kiện về nhân sự*  *Có đội ngũ quản lý, Điều hành đáp ứng được yêu cầu chuyên môn phân tích, tổng hợp dữ liệu; có cán bộ kỹ thuật chịu trách nhiệm chính có chứng chỉ, chứng nhận hoàn thành khóa học về: khoa học dữ liệu, phân tích dữ liệu, quản lý, quản trị dữ liệu, tư vấn, môi giới, xúc tiến thương mại; quản trị tài sản; thẩm định dữ liệu với số lượng nhân sự đáp ứng được quy mô, yêu cầu của phương án kinh doanh.*  *3. Có hệ thống trang thiết bị, cơ sở vật chất và công nghệ sản xuất phù hợp với phương án kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu.*  *4. Có phương án kinh doanh phù hợp và bao gồm các nội dung: Phạm vi đối tượng cung cấp sản phẩm; loại hình sản phẩm dự kiến sản xuất; sự đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đối với từng loại sản phẩm; các tính năng kỹ thuật cơ bản của sản phẩm*.” |
| **Điều 31** | Văn phòng Chính phủ | Trách nhiệm của Tổ chức cung cấp sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu (Điều 31)  Khoản 5: Đề nghị quy định cụ thể thời gian chốt số liệu báo cáo, hình thức gửi báo cáo… theo quy định tại Điều 7, 8 Nghị định số 09/2019/NĐ-CP. | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã quy định rõ về thời gian chốt số liệu báo cáo tại khoản 5 Điều 31 “*Tổ chức cung cấp sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu quy định tại Điều 27 Nghị định này phải gửi báo cáo định kỳ về việc cung cấp dịch vụ theo mẫu BC01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này cho Bộ Công an trước ngày 15/01 hằng năm (từ ngày 15/12 đến hết ngày 15/12 năm báo cáo) hoặc báo cáo đột xuất khi được yêu cầu*.” |
| **Điều 32** | Bộ Xây dựng | Tại điểm a, khoản 1, Điều 32. Hoạt động của sàn dữ liệu đề nghị điều chỉnh nội dung như sau: “*a) Dữ liệu trong cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia*”. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Xây dựng, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy căn cứ Nghị định 47/2024/NĐ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ quy định về danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; việc xây dựng, cập nhật, duy trì, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia thuộc danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; vì vậy đề nghị giữ nguyên như trong dự thảo Nghị định. |
| **Điều 33** | UBND tỉnh Đắk Lắk | Tại Điều 33: Đề nghị bổ sung, cụ thể hóa cách thức định giá, có hướng dẫn chi tiết về định giá dữ liệu, tránh xung đột lợi ích, giúp tăng cường vai trò kiểm soát của cơ quan nhà nước trong các giao dịch lớn. | Tiếp thu ý kiến của UBND tỉnh Đắk Lắk, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy việc định giá dữ liệu đã được quy định tại pháp luật chuyên ngành về giá; vì vậy đề nghị không quy định cụ thể trong dự thảo Nghị định. |
| **Diều 34** | Bộ Tài chính | Tại Điều 42 Luật Dữ liệu quy định: “*Tổ chức cung cấp dịch vụ sàn dữ liệu là đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước đáp ứng điều kiện cung cấp dịch vụ và được cấp phép thành lập theo quy định của pháp luật*.”  Tại Điều 34 dự thảo Nghị định về Điều kiện cấp Giấy chứng nhận hoạt động sàn dữ liệu quy định: “*Ngoài các nội dung Quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 23 Nghị định này, Tổ chức cung cấp dịch vụ sàn dữ liệu phải đáp ứng các điều kiện sau: 1. Là đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước đáp ứng điều kiện cung cấp dịch vụ và được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh sàn dữ liệu. 2. Trường hợp tổ chức hoạt động đấu giá dữ liệu, tổ chức cung cấp dịch vụ sàn dữ liệu phải có giấy phép cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật*."  - Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ nội dung về “*điều kiện cung cấp dịch vụ*”. Trong trường hợp các “*điều kiện cung cấp dịch vụ*” đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác, đề nghị tham chiếu đến các quy định về điều kiện cung cấp dịch vụ để thuận tiện trong tổ chức thực hiện. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý và quy định cụ thể về điều kiện cung cấp dịch vụ sàn dữ liệu. |
| **Điều 35** | Văn phòng Chính phủ | Trách nhiệm của Tổ chức cung cấp dịch vụ sàn dữ liệu (Điều 35)  Khoản 6: Đề nghị quy định cụ thể thời gian chốt số liệu báo cáo, hình thức gửi báo cáo… theo quy định tại Điều 7, 8 Nghị định số 09/2019/NĐ-CP. | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã quy định rõ về thời gian chốt số liệu báo cáo. |
| **Điều 36** | Văn phòng Chính phủ | Hồ sơ, thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động sàn dữ liệu; Giấy chứng nhận kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu… (Điều 36)  Điểm đ khoản 2: Đề nghị quy định thời hạn thẩm định, kiểm tra, cấp giấy xác nhận… là không quá 30 ngày, nhằm tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân. Và Giấy xác nhận được cấp bản Giấy và bản điện tử. Như vậy sẽ bỏ quy định cấp lại Giấy chứng nhận… quy định tại khoản 5 Điều 37. | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý nội dung về hồ sơ, thủ tục đảm bảo rõ ràng, minh bạch, thuận tiện trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính. |
|  | UBND tỉnh Hà Giang | Tại điểm b khoản 1 Điều 36 dự thảo đề nghị Ban soạn thảo xem xét bổ sung cụm từ “Nghị định này” sau đoạn “khoản 2 Điều 27 và khoản 4 Điều 21" cho cụ thể và rõ rang. Tại khoản 7, khoản 8 Điều 36 dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều 35, Điều 36 Nghị định 69/2024/NĐ-CP quy định về trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Đề nghị Ban soạn thảo xem xét quy định cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các Bộ, đặc biệt là xem xét dự thảo đúng với tên của bộ sau khi sắp xếp lại tổ chức bộ máy vì hiện nay Bộ Chính trị và Ban Chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có chủ trương sáp nhập một số Bộ, ngành trong đó có Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Kế hoạch và Đầu tư. | Tiếp thu ý kiến của UBND tỉnh Hà Giang, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý tên gọi của các Bộ tại dự thảo Nghị định đảm bảo sau khi thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn bộ máy. |
| **Điều 38** | Văn phòng Chính phủ | Thu hồi Giấy chứng nhận hoạt động… (Điều 38)  Đề nghị quy định hình thức thu hồi, thời gian thu hồi cụ thể; nghiên cứu phân cấp thu hồi hoặc ủy quyền thu hồi cho Công an cấp tỉnh. | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý nội dung về hồ sơ, thủ tục đảm bảo rõ ràng, minh bạch, thuận tiện trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính. |
| **Điều 39** | Văn phòng Chính phủ | Cấp lại, thay đổi, thu hồi Giấy xác nhận cung cấp sản phẩm … (Điều 39)  Đề nghị nghiên cứu gộp các loại giấy tờ có nội dung gần giống nhau để tránh cấp, thu hồi nhiều lần, ví dụ: Giấy xác nhận cung cấp sản phẩm, dịch vụ trung gian thanh toán và Giấy chứng nhận kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu; Giấy xác nhận cung cấp sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp với Giấy chứng nhận kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu…  Đồng thời quy định cấp Giấy xác nhận… điện tử để thuận lợi cho thu hồi và không phải cấp lại, đơn giản hóa thành phần hồ sơ khi cấp đổi các loại Giấy này. | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý nội dung về hồ sơ, thủ tục đảm bảo rõ ràng, minh bạch, thuận tiện trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính. |
| **Điều 40** | Bộ Xây dựng | Tại khoản 3, Điều 40. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử, đề nghị rà soát, sử dụng cụm từ “*sàn giao dịch dữ liệu*” hay “*sàn dữ liệu*” để đảm bảo tính thống nhất | Tiếp thu ý kiến của Bộ Xây dựng, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, sử dụng thống nhất cụm từ “*sàn dữ liệu*” trong dự thảo Nghị định. |
|  | Văn phòng Chính phủ | Điều 40: Quy định về *“xác thực điện tử”* như tại khoản 1 là chưa đồng bộ với quy định về xác thực dữ liệu tại khoản 2 Điều 20, xác thực điện tử tại khoản 2 Điều 39 Luật Dữ liệu. | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và chỉnh lý tại dự thảo Nghị định. |
|  | UBND tỉnh Ninh Bình | Tại khoản 7, khoản 8 Điều 40 và Điều 41 của Chương VII: Đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, tên gọi của Bộ Khoa học và Công nghệ (sau khi hợp nhất với Bộ Thông tin và Truyền thông), Bộ Kế hoạch và Đầu tư (sau khi hợp nhất với Bộ Tài Chính) đảm bảo phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ về sắp xếp, tỉnh gọn bộ máy. | Tiếp thu ý kiến của UBND tỉnh Ninh Bình, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý tên gọi của các Bộ tại Điều 40 và Điều 41 dự thảo Nghị định đảm bảo sau khi thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn bộ máy. |
| **Điều 41** | Văn phòng Chính phủ | Khoản 1 Điều 41 lặp lại điểm b khoản 2 Điều 8 Luật Dữ liệu, đề nghị bỏ. | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và chỉnh lý tại dự thảo Nghị định. |
| **Điều 42** | Văn phòng Chính phủ | Đề nghị sửa lại tiêu đề là Trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ. | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý tiêu đề là Trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
|  | UBND tỉnh Hà Giang | Tại Điều 42, khoản 1 Điều 43 đề nghị Ban soạn thảo chỉnh sửa tên “*Bộ Khoa học, Công nghệ và Truyền thông*” thành “*Bộ Khoa học và Công nghệ*” cho phù với tên Bộ sau khi sắp xếp tổ chức lại bộ máy. Hiện nay tại dự thảo Nghị định có nhiều thuật ngữ khoa học công nghệ như: chuỗi khối, internet vạn vật, hệ thống trí tuệ nhân tạo tạo sinh,... đề nghị Ban soạn thảo xem xét rà soát có chú thích hoặc giải thích cụ thể về cụm từ thuật ngữ khoa học để thuận tiện trong quá trình tổ chức thực hiện. | Tiếp thu ý kiến của UBND tỉnh Hà Giang, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý tên gọi của các Bộ tại dự thảo Nghị định đảm bảo sau khi thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn bộ máy. |
| **Điều 44** | Bộ Nội vụ | Đề nghị bỏ khoản 3 Điều 44 để thống nhất thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức chính phủ và Quy chế làm việc của Chính phủ. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã lược bỏ khoản 3 Điều 44 trong dự thảo Nghị định. |
| **Ý KIẾN KHÁC** | | | |
|  | Bộ Nội vụ | Hiện nay, Chính phủ đang thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; theo đó, đề nghị rà soát toàn bộ nội dung dự thảo Nghị định để quy định trách nhiệm của các cơ quan bảo đảm đồng bộ về tên gọi, chức năng, nhiệm vụ của các Bộ sau khi sắp xếp. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát toàn bộ nội dung dự thảo Nghị định bảo đảm đồng bộ về tên gọi, chức năng, nhiệm vụ của các Bộ sau khi sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017. |
|  | Bộ Quốc phòng | Chỉnh sửa tên các Điều: 16; 17; 18; 19 Thay thế cụm từ “*hoạt động thử nghiệm có kiểm soát*” thành “*hoạt động thử nghiệm*” để đảm bảo thống nhất với Điều 3 (Giải thích từ ngữ) | Trên cơ sở ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đã chỉnh lý, thống nhất cụm từ “hoạt động thử nghiệm có kiểm soát” trong toàn bộ nội dung dự thảo Nghị định. |
|  | Văn phòng Chính phủ | Về tiêu đề: Tiêu đề dự thảo Nghị định cần bám sát các nội dung tại Điều 1 về phạm vi điều chỉnh. Theo đó, các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo ở đây chỉ giới hạn trong phạm vi xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu, như quy định tại Điều 24 Luật Dữ liệu. | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý Điều 1 về phạm vi điều chỉnh bảo đảm bao hàm các nội dung dự thảo Nghị định. |
|  | Bộ Thông tin và Truyền thông | Đề nghị xem xét, chỉnh sửa tên “Bộ Khoa học, Công nghệ và Truyền thông” trong hồ sơ dự thảo Nghị định thành “Bộ Khoa học và Công nghệ” theo đúng định hướng của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Thông tin và Truyền thông, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý và cập nhật tên Bộ Khoa học và Công nghệ trong dự thảo Nghị định. |
|  | Bộ Ngoại giao | Đề nghị cân nhắc bổ sung quy định về Hành vi bị cấm tại Nghị định nhằm bảo đảm các hoạt động thử nghiệm, phân tích, tổng hợp dữ liệu cần bảo đảm không ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh về tinh thần và thể chất của người sử dụng – thực tế hiện nay đã có các hệ thống trí tuệ nhân tạo hướng dẫn người sử dụng các hành vi gây hại cho chính người dùng. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Ngoại giao, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy việc quy định các hành vi bị cấm liên quan đến quyền con người, quyền công dân; vì vậy, cần thiết phải được quy định tại Luật và không quy định tại dự thảo Nghị định. |
|  | Viện Kiểm sát nhân dân tối cao | Ban soạn thảo cân nhắc bổ sung nội dung về trách nhiệm của các tổ chức tham gia hoạt động đổi mới sáng tạo, đặc biệt là việc xử lý vi phạm khi thử nghiệm không đạt tiêu chuẩn hoặc gây ảnh hưởng đến người dùng. Ngoài ra, cần nêu rõ quyền lợi của các bên tham gia, như được hỗ trợ pháp lý hoặc ưu đãi tài chính khi triển khai sản phẩm mới. | Tiếp thu ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, chỉnh lý các nội dung về trách nhiệm của các tổ chức tham gia hoạt động đổi mới sáng tạo… bảo đảm phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình triển khai thực hiện. |
|  | Viện Kiểm sát nhân dân tối cao | Ban soạn thảo cân nhắc các nội dung trong dự thảo Nghị định có thể trùng lặp với các Nghị định đã ban hành, hướng dẫn Luật khoa học và công nghệ năm 2013.  Vì vậy, cần xác định rõ trách nhiệm của Bộ Công an và Bộ Khoa học và Công nghệ trong quá trình quản lý, thực hiện. | Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát nội dung dự thảo Nghị định và các văn bản quy phạm pháp luật khác. Qua rà soát, thấy rằng nội dung trong dự thảo Nghị định đã bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống pháp luật, không trùng lặp với các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoa học và Công nghệ. Đồng thời dự thảo Nghị định đã quy định rõ trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ trên cơ sở tiếp thu ý kiến góp ý của Bộ Khoa học và Công nghệ. |
|  | Viện Kiểm sát nhân dân tối cao | Ban soạn thảo cân nhắc bổ sung 01 điều quy định dữ liệu nào không được thử nghiệm hoặc cần cấp phép để bảo vệ dữ liệu quan trọng, dữ liệu cốt lõi và dữ liệu cá nhân, bảo đảm kiểm soát chặt chẽ việc thử nghiệm, ngăn chặn các rủi ro bảo mật, quyền riêng tư, an ninh mạng trong thử nghiệm. | Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và thấy rằng các quy định trong hoạt động thử nghiệm có kiểm soát đã bảo đảm chính xác, rõ ràng. Bên cạnh đó, Luật Dữ liệu đã quy định rõ trách nhiệm của Bộ Công an và các Bộ ngành khác trong lĩnh vực này; vì vậy, đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định. |
|  | UBND tỉnh Lào Cai | Tại căn cứ thứ nhất ban hành văn bản: Đề nghị chỉnh sửa chính xác ngày, tháng, năm ban hành: “*Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015*”. | Tiếp thu ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh lý: “*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 76/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015*;” |
|  | Bộ Nội vụ | Về bố cục: Đề nghị cân nhắc chuyển các nội dung của Chương IV (Sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu), Chương V (Sàn dữ liệu), Chương VI: Về hồ sơ, thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động sàn dữ liệu; Giấy chứng nhận kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu; Giấy chứng nhận kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu; Giấy xác nhận cung cấp sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu; Giấy xác nhận cung cấp sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu và Điều 40 của Chương VII về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử quy định tại Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu vì các nội dung trên quy định chi tiết về quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia do Trung tâm dữ liệu quốc gia quản lý, bao gồm các nội dung nghiệp vụ có liên quan đến nhau (ví dụ: việc xác thực điện tử đối với dữ liệu cần được thực hiện trong quá trình kết nối, chuyển đổi, khai thác dữ liệu...). | Tại Quyết định số 75/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 11/01/2025 Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dữ liệu, trong đó giao Bộ Công an xây dựng Nghị định quy định hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu. Những nội dung về Sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu, sàn dữ liệu, hồ sơ, thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động sàn dữ liệu,… thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định nêu trên; vì vậy, đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định. |
|  | Văn phòng Chính phủ | Về tiêu đề: Tiêu đề dự thảo Nghị định cần bám sát các nội dung tại Điều 1 về phạm vi điều chỉnh. Theo đó, các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo ở đây chỉ giới hạn trong phạm vi xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu, như quy định tại Điều 24 Luật Dữ liệu. | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và chỉnh lý tên gọi dự thảo Nghị định phù hợp với các nội dung được giao quy định chi tiết tại Luật Dữ liệu |
|  | Văn phòng Chính phủ | Chương VII: Đề nghị cân nhắc lại bố cục và tính hợp lý của Chương này. Hiện nay toàn bộ nội dung Chương này chỉ có 1 Điều là Điều 40 về sửa đổi,  bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2024/NĐ-CP (trong khi các nội dung về hiệu lực, trách nhiệm thi hành lại nằm ở Chương VIII về Tổ chức thực hiện). | Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu, rà soát và bố cục Nghị định cho hợp lý. |
|  | UBND tỉnh Hà Giang | Phần căn cứ pháp lý đề nghị ban soạn thảo sắp xếp các căn cứ theo thứ tự thời gian ban hành cho khoa học. | Tiếp thu ý kiến của UBND tỉnh Hà Giang, cơ quan chủ trì soạn thảo đã sắp xếp các căn cứ theo thứ tự thời gian ban hành. |
|  | UBND tỉnh Hà Giang | Tại tên các điều của Chương II đề nghị Ban soạn thảo xem xét chỉnh sửa tên điều cho ngắn gọn và khoa học, vì hiện nay tên các điều lập lại nhiều lần đoạn “*hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu*”. | Tiếp thu ý kiến của UBND tỉnh Hà Giang, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh sửa tên chương, tên điều bảo đảm logic, ngắn gọn và khoa học phù hợp với nội hàm, nội dung quy định tại dự thảo Nghị định. |
|  | UBND tỉnh Hà Giang | Đề nghị Ban soạn thảo rà soát toàn bộ nội dung dự thảo chỉnh sửa lỗi kỹ thuật trình bày văn bản cho đúng quy định tại Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Dữ liệu, | Tiếp thu ý kiến của UBND tỉnh Hà Giang, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát toàn bộ nội dung dự thảo, chỉnh sửa lỗi kỹ thuật trình bày văn bản. |
|  | Bộ Công Thương | Về hoạt động thử nghiệm có kiểm soát (Điều 8 đến Điều 20)  Hiện nay, dự án Luật Công nghiệp công nghệ số có quy định về hoạt động thử nghiệm có kiểm soát. Theo đó, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, tránh chồng chéo với dự án Luật nói trên. | Tiếp thu ý kiến của Bộ Công Thương, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát, đảm bảo quy định tại dự thảo Nghị định không trùng với quy định về hoạt động thử nghiệm có kiểm soát tại Luật Công nghiệp công nghệ số. |